

Chương 1: Mệnh đề tính ngữ

(Mệnh đề quan hệ)

- **Định nghĩa:** Mệnh đề tính ngữ (mệnh đề quan hệ) là mệnh đề phụ thuộc có chức năng như một tính từ bổ nghĩa cho N.
- **Vị trí:** Sau N_{đbn}
- **Phân loại:** 2 loại DCadj xác định và DCadj không xác định
- **Công thức:** N_{đbn}(,) Sub_{adj} + S + V + (O) (,)
- **Sub adj:**

ĐTQH	Who	Whom	Whose	Which	that
TT;CN	Người; S	Người; O	SSH; TTS	Vật; S, O	Người, vật; S, O _{động từ}

TTQH	Where	When	Why
TT;CN	Nơi chốn; Adv	Thời gian; Adv	Lý do; Adv

Đại từ quan hệ: Who, whom, whose, which, that

1. Who : N_{đbn} + (,) Who(=S) + V + (O)...(,)

- **Đại từ Who:** thay thế cho N_{đbn} chỉ người, chức năng làm chủ ngữ trong Dcadj.
The man who is standing by the window is my boyfriend.

2. Whom: N_{đbn} + (,) Whom(=O) S + V(,)

- **Đại từ Whom:** thay thế cho N_{đbn} chỉ người, chức năng: làm tân ngữ của giới từ hoặc động từ trong Dcadj.
 - a. **Tân ngữ của động từ:** N_{đbn} + (,) whom (=O) + S + V+ (O)... (,)
She is the girl whom I love.

- Lưu ý: **whom** thường được dùng trong văn phong trang trọng (*formal*). Còn **who** có thể làm tân ngữ của động từ trong văn phong thân mật (*informal*), nhưng tuyệt đối không dùng **whom** thay cho **who** trong bất kỳ trường hợp nào.
She is the girl who I love. (informal)

b. Tân ngữ của giới từ:

She is the girl whom I told you about.

- Ngoài ra: người ta thường dùng **Who/ Whom** với **those** theo dạng: **those who/whom** (những người mà)

Those who studied hard passed this exam easily.

(Những người mà học hành chăm chỉ đã vượt qua kì thi này một cách dễ dàng)

I like those who look manly.

(Tôi thích những người mà trông nam tính)

Chương 2. Tân ngữ trực tiếp, tân ngữ gián tiếp

Trường hợp sau động từ có 2 tân ngữ, một là tân ngữ trực tiếp, một là tân ngữ gián tiếp.

- **Tân ngữ trực tiếp:** là đối tượng chịu tác động trực tiếp của động từ.
- **Tân ngữ gián tiếp:** là đối tượng chịu tác động gián tiếp của động từ.
- **Công thức:**
 - ✓ O_{tt} + [for/to] + O_{gt}
 - ✓ O_{gt} + O_{tt}

I gave the book to Hoa.
I gave Hoa the book.
- Chú ý rằng: khi tân ngữ gián tiếp đứng trước tân ngữ trực tiếp thì không dùng giới từ giữa chúng:
 - ✓ **Đúng:** *I gave Hoa the book.*
 - ✓ **Sai:** *I gave Hoa to the book.*
- Nếu cả tân ngữ trực tiếp và gián tiếp đều là đại từ thì chỉ được dùng một công thức có giới từ:
 - ✓ **Đúng:** *They gave it to us.*
 - ✓ **Sai:** *They gave us it.*
- **Một số động từ hay dùng**
Bring, build, buy, find, get, give, make, pay, sell, send, show, teach, ...

